

Mẫu số 13b/GDLNH
MẪU HỢP ĐỒNG TIỀN VAY KIÊM KHẾ ƯỚC NHẬN NỢ ÁP DỤNG
TRONG TRƯỜNG HỢP TIỀN GỬI ĐỐI ỨNG

(Kèm theo Quy định số /QĐ-KDV3 ngày / /2009
của Tổng Giám đốc Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TIỀN VAY KIÊM KHẾ ƯỚC NHẬN NỢ
Số:/HĐTV -ĐƯ/BIDV-.....

Hôm nay, ngày tháng năm 200.... Tại.....

Chúng tôi gồm có:

1. Bên cho vay: NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Địa chỉ : Toà nhà Vincom – 191 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại : (04) 2200547 Fax: (04) 2200549
- Tài khoản VND số 4531.00.401 tại Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Đại diện :
- Chức vụ :

Sau đây gọi tắt là Bên A.

2. Bên vay:

- Địa chỉ :
- Điện thoại : Fax:
- Tài khoản..... số: tại Ngân hàng
- Đại diện :
- Chức vụ :

Sau đây gọi tắt là Bên B.

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng tiền vay kiêm khế ước nhận nợ với các điều khoản như sau:

Điều 1. Số tiền, thời hạn, lãi suất

1.1 Bên A đồng ý cho Bên B vay như sau:

- Số tiền : (Bằng chữ:.....)
- Loại tiền :
- Thời hạn :
- Hiệu lực : + Ngày giá trị: /...../200...
+ Ngày đến hạn:/...../200...
- Lãi suất : + Lãi suất trong hạn:%/năm.

- + Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn và các phát sinh nếu có.
- + Phương thức trả lãi:
- Tiền lãi :.....
- Thanh toán :
- + Vào ngày giá trị, Bên A chuyển số tiền..... VND cho Bên B vào tài khoản số..... của Bên B tại.....
- + Vào ngày đến hạn, nếu không có thỏa thuận nào khác Bên B thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi cho Bên A vào tài khoản số của Bên A tại trước 15h30 ngày đến hạn. Trong trường hợp Bên B thanh toán gốc và lãi cho Bên A sau 15h30 ngày đến hạn mà không được sự đồng ý của Bên A, Bên B sẽ chịu lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn trên số tiền thanh toán chậm.

1.2 Bên B đồng ý gửi tiền vào tài khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Bên A như sau:

- Số tiền gửi:(Bằng chữ:.....)
- Loại tiền gửi:
- Thời hạn :
- Hiệu lực : + Ngày giá trị: /...../200...
+ Ngày đến hạn:/...../200...
- Lãi suất : + Lãi suất trong hạn:%/năm.
+ Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn và các phát sinh nếu có.
+ Phương thức trả lãi:
- Tiền lãi :
- Thanh toán :
- + Vào ngày giá trị, Bên B chuyển số tiền..... cho Bên A vào tài khoản số của Bên A tại trước 15h30 ngày giá trị. Trong trường hợp Bên B chuyển số tiền cho Bên A sau 15h30 ngày giá trị, ngày giá trị của khoản tiền gửi đối ứng trên của Bên B tại Bên A sẽ được lùi lại vào ngày làm việc liền kề trong khi ngày đến hạn không thay đổi.
- + Vào ngày đến hạn, Bên A thanh toán đầy đủ gốc và lãi cho Bên B vào tài khoản số.....của Bên B tại

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các Bên

2.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- Yêu cầu Bên B cung cấp thông tin liên quan đến khoản tiền gửi.
- Yêu cầu Bên B duy trì số dư tối thiểu trên tài khoản tiền gửi của Bên B tại Bên A trong thời hạn của khoản tiền gửi của Bên A tại Bên B để đảm bảo cho khoản tiền gửi của Bên A tại Bên B.
- Yêu cầu Bên B thanh toán đầy đủ gốc và lãi khoản tiền gửi của Bên A tại Bên B.
- Được trích tài khoản đối ứng của Bên B để thanh toán khoản tiền gửi của Bên A tại Bên B trong trường hợp Bên B không thanh toán đầy đủ vào ngày đến hạn.
- Được trích tài khoản tiền gửi của Bên B tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc tại các tổ chức tín dụng khác để thu hồi khoản tiền gửi trong trường hợp Bên B không thanh toán được khoản tiền gửi cho Bên A khi đến hạn.
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cả gốc và lãi đối với khoản tiền gửi của Bên B tại Bên A.

- Thực hiện đúng cam kết tại Hợp đồng này.

2.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- Yêu cầu Bên A thanh toán đầy đủ gốc và lãi khoản tiền gửi của Bên B tại Bên A.
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cả gốc và lãi đối với khoản tiền gửi của Bên A tại Bên B.
- Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo yêu cầu của Bên A.
- Duy trì số dư tối thiểu trên tài khoản tiền gửi của Bên B tại Bên A trong thời hạn của khoản tiền gửi của Bên A tại Bên B để bảo đảm cho khoản tiền gửi của Bên A tại Bên B.
- Thực hiện đúng cam kết tại Hợp đồng này.

Điều 3: Biện pháp đảm bảo

Bên B đồng ý cầm cố khoản tiền gửi của Bên B tại Bên A theo Khoản 1.2 Điều 1 trên đây để bảo đảm cho khoản tiền vay của Bên B tại Bên A theo Khoản 1.1 Điều 1 trên đây.

Điều 4: Xử lý tài sản bảo đảm và tỷ giá chuyển đổi khi xử lý tài sản bảo đảm

4.1 Trong trường hợp Bên B không thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi khoản tiền vay của Bên B tại Bên A thì bằng Hợp đồng này, Bên B ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang cho Bên A có toàn quyền trích tài khoản tiền gửi của Bên B tại Bên A theo Khoản 1.2 Điều 1 Hợp đồng này để thanh toán khoản tiền vay tại Bên A mà không cần thỏa thuận nào khác với Bên B.

4.2 Tỷ giá chuyển đổi giữa các đồng tiền trong trường hợp này là tỷ giá mua của BIDV được công bố tại thời điểm xử lý tài sản bảo đảm.

4.3 Trong trường hợp Bên A sau khi trích tài khoản tiền gửi của Bên B tại Bên A theo Khoản 1.2 Điều 1 Hợp đồng này để thu hồi khoản tiền vay trên mà vẫn chưa thu hồi đủ thì bằng Hợp đồng này Bên B sẽ ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang cho Bên A có toàn quyền trích tài khoản tiền gửi của Bên B tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc tại các tổ chức tín dụng khác để thu hồi khoản tiền vay dưới hình thức Ủy nhiệm thu mà không cần một sự thỏa thuận nào khác với Bên B.

Điều 5. Thỏa thuận khác

5.1 Hai bên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã quy định trong Hợp đồng này. Mọi tranh chấp phát sinh giữa hai bên sẽ được giải quyết bằng thương lượng. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng sẽ đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

5.2 Việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này phải có sự thỏa thuận bằng văn bản giữa hai bên.

5.3 Thanh lý Hợp đồng: Hợp đồng này được thanh lý khi Bên B thanh toán đầy đủ gốc và lãi phát sinh cho Bên A.

5.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi Bên B thanh toán đầy đủ gốc và lãi phát sinh cho Bên A.

5.5 Hợp đồng này được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Ghi chú:

- Trong trường hợp gia hạn khoản cho vay:

+ Sửa đổi câu “*Bên A đồng ý cho Bên B vay như sau*” của mục 1.1 Điều 1 thành “*Bên A đồng ý gia hạn Hợp đồng tiền vay số ngày tại Bên B như sau*”

+ Sửa đổi câu “*Bên B đồng ý gửi tiền vào tài khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Bên A như sau*” của mục 1.2 Điều 1 thành “*Bên B đồng ý quay vòng khoản tiền gửi tại Bên A của Hợp đồng tiền vay số ngày như sau*”

+ Sửa đổi, bổ sung mục “*Thanh toán*” Khoản 1.1 Điều 1 như sau: “*Vào ngày giá trị, đây là gia hạn khoản tiền vay của Hợp đồng tiền vay số ... ngày nên Bên A không thực hiện chuyển tiền, Bên B chuyển trả tiền lãi(số tiền)....của Hợp đồng sốngày..... cho Bên A vào tài khoản số tại*”

+ Sửa đổi, bổ sung mục “*Thanh toán*” Khoản 1.2 Điều 1 như sau: “*Vào ngày giá trị, đây là khoản quay vòng đầu tư tiền gửi nên Bên B không thực hiện chuyển tiền, Bên A chuyển trả tiền lãi(số tiền)....của Hợp đồng số ...ngày..... cho Bên B vào tài khoản số tại*”